PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIAO THUỶ

ĐỀ KHẢO SÁT GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2023 - 2024
Môn Ngữ văn_Lớp 8
Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề
(Đề khảo sát gồm: 02 trang)

PHẦN I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

BẠN ĐẾN CHƠI NHÀ

Đã bấy lâu nay bác tới nhà,
Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa.
Ao sâu nước cả, khôn chài cá,
Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.
Cải chửa ra cây, cà mới nụ,
Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.
Đầu trò tiếp khách, trầu không có,
Bác đến chơi đây, ta với ta !

(Nguyễn Khuyến- In trong *thơ văn Nguyễn Khuyến*, NXB Giáo dục, 1984)

Và thực hiện các yêu cầu:

Ghi lại chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng nhất cho các câu hỏi từ câu 1 đến câu 8 vào bài làm. Với câu 9, 10 em tự viết phần trả lời vào bài.

Câu 1. Yếu tố nào sau đây **không** có tác dụng giúp ta nhận biết thể thơ của bài thơ "*Bạn đến chơi nhà*"?
A. Cách gieo vần, ngắt nhịp trong bài thơ
B. Tính chất đối của một số cặp câu thơ
C. Số tiếng trong mỗi câu thơ và số câu trong bài thơ
D. Biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ

Câu 2. Nghệ thuật đối được thể hiện ở những cặp câu thơ nào?
A. Câu 1-2 và câu 7-8
B. Câu 1-2 và câu 3-4
C. Câu 3-4 và câu 5-6
D. Câu 5-6 và câu 7-8

Câu 3. Bài thơ viết về đề tài
A. tình yêu quê hương.
B. tình cảm bạn bè.
C. tình cảm gia đình.
D. tình yêu thiên nhiên.

Câu 4. Trong các tổ hợp sau, tổ hợp nào là thành ngữ?
A. Ao sâu nước cả
B. Trẻ thời đi vắng
C. Vườn rộng rào thưa
D. Bầu vừa rụng rốn

Câu 5. Biện pháp tu từ nổi bật được tác giả sử dụng trong bài thơ là
A. so sánh.
B. liệt kê.
C. nhân hóa.
D. nói quá.

Câu 6. Dòng nào sau đây **không** đúng khi nhận xét về giá trị nghệ thuật của bài thơ?
A. Bài thơ có giọng điệu mỉa mai, châm biếm
B. Bài thơ viết theo thể thất ngôn bát cú Đường luật
C. Hình ảnh thơ bình dị, mộc mạc
D. Ngôn ngữ thơ dung dị, đời thường

Câu 7. Câu nào sau đây khái quát đúng nội dung của bài thơ?
A. Bài thơ thể hiện niềm ưu tư của tác giả trước thời cuộc.
B. Bài thơ thể hiện tình cảm gắn bó thiết tha với quê hương của tác giả.
C. Bài thơ tái hiện cuộc sống nghèo túng, khốn khó của tác giả.
D. Bài thơ làm nổi bật tình bạn đậm đà, thắm thiết của tác giả.

Câu 8. Những câu nào trong bài thơ có tiếng hiệp vần?

A. Các câu 1-3-5-7-8 B. Các câu 4-5-6-7-8

C. Các câu 1-2-4-6-8 D. Các câu 1-2-3-4-5

Câu 9. Cụm từ "*ta với ta*" trong câu thơ cuối bài nhằm nói về ai? Từ đó em thấy câu thơ "*Bác đến chơi đây ta với ta*" đã khẳng định điều gì về tình bạn của nhà thơ?

Câu 10. Căn cứ vào bài thơ kết hợp với trải nghiệm thực tế của mình, em hãy nêu những việc cần làm để có thể xây dựng một tình bạn đẹp?

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Hãy viết bài văn kể lại chuyến đi tham quan một di tích lịch sử, văn hóa khiến em nhớ mãi.

-------- HẾT -------

Họ tên thí sinh:…… Số báo danh:……

Chữ ký giám thị 1:…… Chữ ký giám thị 2:……

PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO
GIAO THUỶ

ĐỀ KHẢO SÁT GIỮA HỌC KÌ I
Năm học 2023 – 2024
HƯỚNG DẪN CHẤM
Môn Ngữ văn_Lớp 8
Hướng dẫn chấm gồm 02 trang

Phần	Câu / Ý	Nội dung	Điểm
PHẦN I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)	1	D	0,5
	2	C	0,5
	3	B	0,5
	4	A	0,5
	5	B	0,5
	6	A	0,5
	7	D	0,5
	8	C	0,5
	9	- "*Ta với ta*" nhằm chỉ nhà thơ và người bạn, thể hiện sự thống nhất trọn vẹn giữa chủ và khách.... - Câu thơ "*Bác đến chơi đây, ta với ta*" có vai trò quyết định giá trị của cả bài thơ, khẳng định rõ nét tình cảm chân thành, thắm thiết, đậm đà của nhà thơ dành cho bạn. Đó là tình bạn cao quý được xây dựng trên nền tảng của tình cảm vững chắc, vượt qua những nghi thức xã giao và những vật chất bình thường... * Lưu ý: *Học sinh có thể diễn đạt linh hoạt theo ý hiểu của mình.*	0,25 0,75
	10	- Những việc cần làm để có một tình bạn đẹp: *+ Tôn trọng, tin tưởng bạn trong hành động, nói năng, cư xử...* *+ Đồng cảm và thấu hiểu bạn, chia sẻ buồn vui với bạn trong cuộc sống.....* *+ Giúp đỡ bạn một cách vô tư....* *+ Luôn trung thực trong ứng xử với bạn; Phê bình một cách thẳng thắn, chân thành khi bạn mắc sai lầm...v…v...* * Lưu ý: *- Nêu được ba việc làm đúng trở lên thì cho điểm tối đa.* *- Học sinh có thể nêu được các việc làm khác chính xác ngoài đáp án.* *- Có thể diễn đạt linh hoạt, sáng tạo.*	1,0
		Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự - Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài; các ý được sắp xếp theo một trình tự hợp lí. - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.	0,25

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)		*Xác định đúng yêu cầu của đề*: Kể lại chuyến đi tham quan một di tích lịch sử, văn hóa.	0,25
		HS có thể triển khai bài viết theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: **1. Mở bài:** - Giới thiệu khái quát về chuyến tham quan di tích lịch sử, văn hóa. - Bày tỏ cảm xúc của em khi được trực tiếp tham gia chuyến đi. **2. Thân bài:** - Kể lại cụ thể diễn biến chuyến tham quan (trên đường đi, lúc đến điểm tham quan, trình tự các điểm đến thăm, những hoạt động chính trong chuyến đi…). - Thuyết minh, miêu tả và nêu ấn tượng của em về những nét nổi bật của di tích lịch sử, văn hóa đó (*thiên nhiên, con người, công trình kiến trúc*…). **3. Kết bài:** Nêu cảm xúc, suy nghĩ của em về chuyến tham quan di tích lịch sử, văn hóa.	0,25 2,5 0,25
		Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
		Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, có cảm xúc, sáng tạo.	0,25

Chú ý:

- Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng năng lực học sinh, khuyến khích sự sáng tạo.

- Điểm toàn bài là tổng điểm của các câu, không làm tròn.

---HẾT---